TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **305**/2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 291/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978; căn cước công dân số: 046078006050, cấp ngày 20/10/2025; địa chỉ: Thôn P, xã C- L, thành phố H.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm: 1985; căn cước công dân số: 04185012049, cấp ngày 15/07/2025; địa chỉ: địa chỉ: Thôn P, xã C- L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị X có 03 người con chung là Nguyễn Thị My M, sinh ngày 14/11/2009; Nguyễn Thị Đan Đ, sinh ngày 22/05/2013; Nguyễn Văn Trường T1, sinh ngày 22/05/2013. Hai bên đã thống nhất thỏa thuận với nhau là giao các cháu Nguyễn Thị My M, Nguyễn

Thị Đan Đ và Nguyễn Văn Trường T1 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi; chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 1.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu (tức là 3.000.000 đồng/03 cháu) kể từ khi Quyết định này có hiệu lực (ngày 04/8/2026) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Nguyễn Thị X chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000096 ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện và thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- Phòng THADS KV 4 - Huế;
- UBND xã Chân Mây- Lăng Cô,thành phố Huế; (ĐKKH số 05 ngày 07/02/2009 tại UBND phường Phú Bình cũ)
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Mạnh